

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-PT

Ngày 22/12/2021

“V/v ly hôn, trA chấp về nuôi con”

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự Sinh

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Bà Thái Thị Phi Yên

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố ĐN.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố ĐN xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2021/HNGĐ-PT ngày 28 tháng 10 năm 2021 về ly hôn, trA chấp nuôi con. Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố ĐN bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 27/2021/QĐXX-PT ngày 03 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị VA, sinh năm 1989; Địa chỉ: Phòng 3A21 Chung cư Bluehouse, phường Đ, quận T, thành phố ĐN. Có mặt

- *Bị đơn:* Ông Lê Minh Ph, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 236 đường Kỳ Đồng, tổ 53, phường K Đông, quận K, thành phố ĐN. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Phan Thị VA trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Minh Ph ký kết hôn với nhau vào ngày 28/6/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Chính Gián, quận K, thành phố ĐN, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Trong thời gian chung sống với ông Ph thì bà thấy ông Ph vô tâm, ích kỷ, từ những mâu thuẫn nhỏ tích lũy thành những mâu thuẫn lớn

nên tình cảm càng phai nhạt và không có sự đồng cảm. Ông Ph không chia sẻ công việc gia đình và chăm sóc con, hỗ trợ sinh hoạt phí để nuôi con, mọi việc trong gia đình do bà quán xuyến, bà và ông Ph không hòa hợp trong đời sống vợ chồng. Đồng thời, ông Ph có thái độ không tôn trọng mẹ bà trong khoảng thời gian mẹ bà từ quê vào ĐN hỗ trợ bà chăm con. Vì vậy, bà cảm thấy hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Lê Minh Ph.

Về quan hệ con chung: Bà và ông Ph có 01 con chung tên là Lê TM, sinh ngày 07/12/2018. Ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Lê Minh Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Phan Thị VA về thời gian, điều kiện kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng. Ông không có ngoại tình, vũ phu hay cờ bạc, ông tôn trọng ý kiến của vợ và ông mong muốn gia đình được đoàn tụ để con chung có đầy đủ cha mẹ. Theo ông, vợ chồng không hòa hợp là do chưa hiểu nhau chứ không thật sự là mâu thuẫn nghiêm trọng. Do vậy, ông không đồng ý ly hôn với bà Phan Thị VA.

Về con chung: Ông và bà A có 01 con chung tên là Lê TM, sinh ngày 07/12/2018. Ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà VA trực tiếp nuôi dưỡng, ông tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Với nội dung trên, Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận K đã quyết định:

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, trả chấp về nuôi con” của bà Phan Thị VA đối với ông Lê Minh Ph.

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phan Thị VA được ly hôn với ông Lê Minh Ph.

Về con chung: Giao con chung Lê TM, sinh ngày 07/12/2018 cho bà Phan Thị VA trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Minh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ thời điểm bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; thông báo về quyền kháng cáo; quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

Ngày 23/9/2021, ông Lê Minh Ph có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho vợ chồng ông được đoàn tụ để cùng xây dựng gia đình nuôi con nhỏ. Nếu Tòa vẫn cho ly hôn, nguyện vọng của ông khi con trên 03 tuổi được quyền nuôi con và không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tra tụng tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Lê Minh Ph có đơn kháng cáo; đơn kháng cáo của ông Lê Minh Ph có hình thức và nội dung phù hợp quy định tại Điều 272 BLTTDS. Vậy vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý và giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố ĐN, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh Ph mong muốn được đoàn tụ để xây dựng gia đình hạnh phúc. Nếu ly hôn, ông Ph có nguyện vọng nuôi con Lê TM, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Phan Thị VA và ông Lê Minh Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Chính Gián vào ngày 28/6/2018, có số đăng ký 73/2018. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà A và ông Ph là hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo bà A là do ông Ph thiếu trách nhiệm, không chia sẻ công việc gia đình, chăm sóc con và hỗ trợ chi phí cho bà

trong sinh hoạt, học hành của con chung. Còn ông Ph thì cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn không đến mức trầm trọng dẫn đến phải ly hôn, mâu thuẫn giữa ông và bà A là do bất đồng suy nghĩ, cá tính của mỗi người nên dẫn đến xung khắc trong sinh hoạt gia đình, đời sống vợ chồng.

Theo Biên bản xác minh tại địa Ph thể hiện bà A và ông Ph đã ly thân mỗi người ở mỗi nơi. Bà Ph sống cùng với con trai tại chung cư Blue house còn ông Ph thì về ở với cha mẹ ruột.

Tại phiên tòa, ông Ph cho rằng ông luôn có trách nhiệm với gia đình và vợ con, luôn hỗ trợ cho vợ trong công việc. Ông tha thiết tình cảm vợ chồng được hàn gắn để cùng chung sống và nuôi dạy con cái nhưng ông Ph không đưa ra được giải pháp để vợ chồng đoàn tụ, hơn nữa bà A thì cương quyết được ly hôn, mong muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa bà với ông Ph. Điều này chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa bà A và ông Ph đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bà A được ly hôn đối với ông Ph là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Ph, giữ nguyên án sơ thẩm.

Về con chung: Bà A và ông Ph có 01 con chung tên Lê TM, sinh ngày 07/12/2018. Hiện nay, cháu đang do bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, hơn nữa cháu Lê TM còn quá nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao con cho bà A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng ông Ph tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Minh Ph, giữ nguyên bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận K.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện VKS là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Ph phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5, điểm b, khoản 6 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

I. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Minh Ph về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

II. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận K về phần quyết định ly hôn và nuôi con chung.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phan Thị VA được ly hôn với ông Lê Minh Ph.

2. Về con chung: Giao con chung Lê TM, sinh ngày 07/12/2018 cho bà Phan Thị VA trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Minh Ph tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng, kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

III. Về án phí:

1. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị VA phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Phan Thị VA đã nộp theo biên lai thu số 0009052, ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố ĐN (bà Phan Thị VA đã nộp đủ tiền án phí).

2. Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Minh Ph phải chịu 300.000 đồng.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Ông Lê Minh Ph phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lê Minh Ph đã nộp theo biên lai thu số 0009424 ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố ĐN.

IV. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân quận K;
- Viện kiểm sát nhân dân quận K;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận K;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tự Sinh

